TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **54**/2022/QĐCNTTLH	*Đ, ngày 06 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Chị Phạm Thị H và anh Phạm Quang K.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 4 năm 2022 việc yêu cầu ly hôn của: Chị Phạm Thị H;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 4 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị **Phạm Thị H** – sinh năm 1995

Địa chỉ: Khu Đ, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

Người bị kiện: Anh **Phạm Quang K -** sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu Đ, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Phạm Quang K.
- Về con chung: Anh Phạm Quang K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Phạm Tiến Đ – sinh ngày 01/6/2015. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con vì anh K tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom

con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, các vấn đề khác: Không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- UBND xã C;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn